

Số: 301/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2024 - 2026”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy, giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 1052/TTr-CAT-PC04 ngày 30/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2024 - 2026” do Công an tỉnh xây dựng, với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

Phát huy vai trò, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự vào cuộc của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự tham gia của các tổ chức, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và sự đồng thuận của mọi tầng lớp Nhân dân; ưu tiên lực lượng, phương tiện, kinh phí để tập trung nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; tăng cường công tác phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy nhằm thực hiện đồng bộ 03 mục tiêu: Giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại ma túy; ổn định tình hình, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống ma túy (PCMT) được triển khai đến cơ sở; được rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn tình hình.

- Hàng năm, 100% UBND xã, phường, thị trấn, trường học, cơ sở dạy học, khu kinh tế, khu công nghiệp, khu dân cư được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các kiến thức về công tác PCMT với hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp; 100% cán bộ làm công tác PCMT tại xã, phường, thị trấn được tập huấn.

- Phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả với tội phạm và tệ nạn ma túy, không để phát sinh “điểm nóng” về ma túy, phấn đấu đến năm 2026 không hình thành “điểm nóng” về ma túy trên địa bàn; đấu tranh, bắt giữ cơ bản các tổ chức tội phạm hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép ma túy lớn đã được phát hiện; tập trung đấu tranh quyết liệt, bắt giữ xử lý nghiêm các ổ nhóm sử dụng vũ khí “nóng” tổ chức mua bán trái phép ma túy ở khu vực biên giới. Phát hiện, bắt giữ các vụ việc về tội phạm và tệ nạn ma túy năm sau nhiều hơn năm trước, mỗi năm tăng ít nhất 05%; 100% các vụ việc có thông tin về vận chuyển trái phép chất ma túy qua đường bộ, đường biển, chuyển phát nhanh được xác minh làm rõ; trên 90% số vụ án ma túy được giải quyết, xét xử.

- Từng bước kiềm chế, làm giảm số người nghiện, đến năm 2026 giảm ít nhất 20% số người nghiện ma túy; 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, trường học không có tệ nạn ma túy, không để xảy ra tệ nạn ma túy tại các địa điểm công cộng; triệt xóa và làm giảm ít nhất 80% địa bàn phức tạp; giảm 95% điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy so với năm 2023. Kiểm chế sự gia tăng số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy dưới 01% so với năm trước.

- 100% người nghiện có hồ sơ quản lý; ngăn chặn, kiểm soát chặt chẽ hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp trên địa bàn. Hàng năm, nâng tỷ lệ người nghiện ma túy được cai nghiện tại các Trung tâm, cơ sở có chức năng cai nghiện lên ít nhất 10%.

- Đến năm 2026, có ít nhất 80% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý trên địa bàn tỉnh được tổ chức cai nghiện tại các Trung tâm, cơ sở có chức năng cai nghiện; trên 80% số người nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy.

- Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; không để tội phạm lợi dụng sản xuất trái phép chất ma túy; không để phát sinh tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy.

- Tập trung phòng ngừa không để phát sinh, gia tăng người nghiện mới, gắn với giữ vững thôn, xóm, làng, bản, xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và quản lý Nhà nước về công tác phòng, chống ma túy

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCMT; người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về tình hình liên quan ma túy tại địa phương, cơ quan, đơn vị được

giao phụ trách, quản lý; cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên phải thực sự gương mẫu, đi đầu trong công tác PCMT ở cơ quan, đơn vị, nơi cư trú.

Thực hiện xã hội hóa theo hướng xây dựng cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích, huy động sự tham gia, ủng hộ của quần chúng Nhân dân, các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân cho công tác PCMT.

Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, nhất là trên các lĩnh vực quản lý tiền chất, hóa chất dùng trong y tế, nông nghiệp; hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc dùng trong y tế; hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa, các loại hình dịch vụ văn hóa giải trí... không để sơ hở, thiếu sót để tội phạm lợi dụng hoạt động sản xuất trái phép chất ma túy.

Tập trung triển khai có hiệu quả các chính sách phát triển các mô hình kinh tế cho đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; từng bước nâng cao đời sống kinh tế, tạo môi trường phát triển cộng đồng tích cực, góp phần đẩy lùi tình trạng tội phạm và tệ nạn ma túy khu vực biên giới.

Thành lập tổ kiểm soát liên ngành hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy theo quy định của pháp luật; củng cố hoạt động của Văn phòng liên lạc PCMT và tội phạm qua biên giới (Văn phòng BLO tỉnh) đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, phối hợp triển khai công tác PCMT.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền sát với tình hình thực tế, phù hợp với từng địa bàn, khu vực, từng nhóm đối tượng; tập trung tuyên truyền các nội dung về phương thức, thủ đoạn, nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm; chú trọng tuyên truyền nhóm đối tượng có nguy cơ cao, học sinh, sinh viên, đồng bào vùng cao, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới; kết hợp các phương thức truyền thông đại chúng với các biện pháp tuyên truyền trực tiếp, chú ý phát huy hiệu quả công tác truyền thông qua mạng xã hội (zalo, facebook, youtube...).

Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên phát huy trách nhiệm, tuyên truyền, vận động, giáo dục người thân trong gia đình, cơ quan, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCMT; không tham gia các hoạt động tệ nạn ma túy; kịp thời tố giác tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật và tham gia hỗ trợ tích cực các hoạt động quản lý người thân có sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy; giúp đỡ người thân sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện.

Chú ý phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc trong các tổ chức tôn giáo, “già làng, trưởng bản”, người tiêu biểu trong xã, phường, thị trấn hình thành mạng lưới tuyên truyền rộng khắp trong cộng đồng dân cư.

Xã hội hóa các chương trình tuyên truyền, giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng PCMT trong các trường học và cơ sở dạy học cho học sinh, sinh viên.

3. Nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của các lực lượng chuyên trách

Tập trung làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình hoạt động của các tổ chức, đối tượng trọng điểm về tội phạm ma túy, nhất là các tổ chức tội phạm xuyên quốc gia, các tổ chức tội phạm ma túy lớn, các tụ điểm, điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy gây bức xúc trong Nhân dân; mở các

đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm gắn với đấu tranh PCMT nhằm kiểm soát chặt chẽ tuyến biên giới và trong nội địa.

Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng chuyên trách trong tuyên truyền, kiểm tra, xử lý nghiêm, xóa bỏ các hành vi trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, mở rộng các vụ án nhằm truy nguyên làm rõ các tổ chức tội phạm về ma túy; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án; bố trí lựa chọn các vụ án điển hình, án có tính chất nghiêm trọng đưa ra xét xử công khai, lưu động để răn đe, phòng ngừa chung.

Tăng cường quản lý các hoạt động hợp pháp liên quan ma túy, trọng tâm là kiểm soát chặt chẽ hoạt động nghiên cứu, giám định, vận chuyển chất ma túy, tiền chất; kiểm soát hoạt động liên quan thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc; các hoạt động xuất, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập.

Nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự như: vũ trường, quán bar, karaoke, massage, khách sạn, nhà nghỉ... không để đối tượng lợi dụng chứa chấp, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quản lý, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của tội phạm, tệ nạn ma túy qua không gian mạng, qua các dịch vụ vận tải, chuyển phát hàng hóa; chủ động ngăn ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các thông tin xấu, độc, các hoạt động trao đổi, mua bán, hướng dẫn điều chế trái phép chất ma túy trên mạng internet.

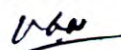
4. Xây dựng phong trào Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy gắn với đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong đấu tranh phòng, chống ma túy

Xây dựng và phát động sâu rộng phong trào Toàn dân tham gia PCMT; lấy gia đình, dòng họ, cơ quan, trường học, tổ dân phố, thôn, xóm làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, tố giác tội phạm và quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; kết hợp thực hiện nội dung “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy” với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Lấy hiệu quả của công tác PCMT tại cơ quan, đơn vị, địa bàn được giao phụ trách là một chỉ tiêu đánh giá, xếp loại hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tiếp tục xây dựng, củng cố, phát huy, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác PCMT; hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người cai nghiện ma túy, trong đó tập trung đẩy mạnh và nhân rộng mô hình cai nghiện dựa vào cộng đồng; phối hợp tổ chức tốt công tác tái hòa nhập cộng đồng, xóa bỏ mặc cảm đối với người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy trong cộng đồng xã hội.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy. Tăng cường phối hợp giữa các ngành chức năng, đoàn thể và địa phương cơ sở để quản lý chặt chẽ các đối tượng có biểu hiện “ngáo đá”, rối loạn tâm thần cấp do sử dụng ma túy, không để phát sinh phức tạp.

Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết liên tịch giữa các ngành với các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội gắn với công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; quan tâm động viên, khen thưởng kịp thời những gương người tốt, việc tốt trong công tác PCMT.


5. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy, phòng ngừa gia tăng người nghiện ma túy

Tập trung khảo sát, đánh giá chính xác tình hình người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa gia tăng người nghiện mới; tăng cường và quản lý chặt chẽ đối với số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng “ngáo đá”, rối loạn tâm thần cấp do ma túy, người nghiện ma túy sau cai nghiện, không để phát sinh tội phạm, vi phạm pháp luật. Xây dựng cơ sở dữ liệu về người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng “ngáo đá”, rối loạn tâm thần cấp do ma túy, người nghiện ma túy sau cai. Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, xây dựng đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy.

Đa dạng hóa các mô hình cai nghiện, chữa trị cho người nghiện, trong đó chú trọng công tác cai nghiện tự nguyện; mở rộng chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone. Xây dựng các tiêu chí xác định mức độ lạm dụng, nghiện ma túy và phác đồ điều trị đối với từng loại ma túy, nhất là các loại ma túy mới gắn với đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tại cộng đồng, các mô hình cai nghiện và các hình thức điều trị ma túy.

Tiếp tục làm tốt công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào diện quản lý, áp dụng cai nghiện bắt buộc, nhất là đối với số đối tượng trọng điểm; tổ chức có hiệu quả công tác cai nghiện ma túy cho người bị tạm giam, phạm nhân trong các cơ sở giam giữ, người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện. Tăng cường quản lý, theo dõi người nghiện ma túy sau cai nghiện, ngăn ngừa và làm giảm tình trạng tái nghiện.

Chú trọng xã hội hóa công tác cai nghiện và tạo việc làm sau cai nghiện; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổ chức xã hội tổ chức cai nghiện, tiếp nhận người sau cai nghiện ma túy vào làm việc, cho vay vốn, đảm bảo cho người sau cai nghiện ma túy, người chấp hành xong hình phạt tù về ma túy ổn định cuộc sống.

6. Mở rộng, phát huy hiệu quả công tác phối hợp trong tổ chức công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy

Tiếp tục củng cố, tăng cường quan hệ phối hợp giữa các lực lượng, các ngành trong và ngoài tỉnh và với các đơn vị chức năng thuộc các ngành Trung ương trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy.

Xây dựng quy chế phối hợp giữa ngành chức năng, trung tâm quản lý sau cai nghiện với chính quyền xã, phường, thị trấn và gia đình nơi người nghiện cư trú để quản lý người cai nghiện tự nguyện, cai nghiện tại cộng đồng, người nghiện sau cai và người sử dụng trái phép chất ma túy.

Tăng cường quan hệ hợp tác quốc tế; duy trì thường xuyên các cuộc giao ban giữa các lực lượng, địa phương của hai nước Việt Nam - Lào, Văn phòng BLO trong trao đổi thông tin, phối hợp giải quyết tình hình tội phạm ma túy liên quan đến các nước.

Handwritten signature

Handwritten signature

Handwritten signature

7. Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ nòng cốt và các điều kiện về nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống ma túy

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ pháp luật, nghiệp vụ, đạo đức công vụ, văn hóa nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ làm công tác PCMT; nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị cai nghiện ma túy.

Rà soát, bố trí, tăng cường đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ có trình độ, năng lực trong đấu tranh PCMT của các cơ quan chức năng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Có các chính sách hỗ trợ cán bộ, chiến sĩ trực tiếp làm công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, cán bộ làm công tác cai nghiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy gắn với thường xuyên động viên, khen thưởng kịp thời các thành tích xuất sắc trong đấu tranh PCMT.

Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ và kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác PCMT; sửa chữa nâng cấp, bổ sung các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thông tin liên lạc cần thiết, hiện đại để phục vụ công tác, chiến đấu... đảm bảo an toàn, hiệu quả cho các lực lượng chuyên trách PCMT.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Tổng dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án dự kiến: 12.982.000.000đ (Mười hai tỷ, chín trăm, tám mươi hai triệu đồng); Trong đó: phân bổ các năm như sau:

Năm 2024: 3.485.000.000đ (Ba tỷ, bốn trăm, tám mươi lăm triệu đồng);

Năm 2025: 6.312.000.000đ (Sáu tỷ, ba trăm, mười hai triệu đồng);

Năm 2026: 3.185.000.000đ (Ba tỷ, một trăm, tám mươi lăm triệu đồng).

1. Nguồn ngân sách tỉnh

Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho các nội dung sau:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ma túy; Xét nghiệm chất ma túy;
- Công tác đấu tranh trấn áp tội phạm, tệ nạn ma túy; Hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy;
- Thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về cai nghiện ma túy; Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; Quản lý người sau cai nghiện ma túy;
- Mua sắm phương tiện, thiết bị nghiệp vụ cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy;
- Mua sắm các thiết bị y tế phục vụ công tác điều trị, cai nghiện; thiết bị giám định, xác định tình trạng nghiện;
- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, cai nghiện ma túy; tư vấn pháp lý, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn ma túy.

2. Nguồn kinh phí “xã hội hoá”

Huy động nguồn tài trợ, viện trợ, đầu tư hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Ngoài ra, kinh phí của gia đình chi trả cho các trường hợp cai nghiện ma túy tự nguyện.

Handwritten signature

3. Nguồn ngân sách cấp huyện

UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của địa phương theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

Là Cơ quan thường trực của Đề án, chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh quản lý, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án. Theo dõi, đề xuất khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền, giáo dục, phát hiện tố giác, đấu tranh với tội phạm ma túy; kỷ luật nghiêm minh đối với tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, tiếp tay, lợi ích nhóm... trong phòng, chống tội phạm ma túy.

Chủ động tổ chức nắm tình hình, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và tệ nạn ma túy theo chức năng được giao; tập trung triệt phá các tổ chức tội phạm về ma túy xuyên quốc gia; xóa bỏ các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, chống triệt để việc trồng cây có chứa chất ma túy. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; công tác điều tra, xử lý tội phạm và công tác bắt, vận động đối tượng truy nã về ma túy đầu thú theo đúng quy định của pháp luật.

Thường xuyên rà soát, thống kê và phối hợp quản lý chặt chẽ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng “ngáo đá”, rối loạn tâm thần cấp do ma túy, người nghiện sau cai... Tổ chức điều trị Methadone cho phạm nhân trong trại tạm giam theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Công an.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, nhất là trên tuyến biên giới và tuyến biển.

Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách hỗ trợ cho các ngành và địa phương, phục vụ công tác PCMT.

Chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện các dự án liên quan đến công tác đấu tranh, phòng chống và kiểm soát ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chỉ đạo của Bộ Công an, bao gồm:

- Dự án 2: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại các địa bàn, tuyến trọng điểm”;

- Dự án 3: “Giải quyết điểm, tụ điểm và chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn”;

- Dự án 4: “Hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy”.

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an tỉnh lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Đề án, gửi Sở Tài chính thẩm định.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Tổ chức đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng. Tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền và lực lượng Công an các huyện biên giới thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, đấu tranh với tội phạm ma túy ở khu vực biên giới; chủ động phát hiện, xóa bỏ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy ở khu vực biên giới.

Chủ trì, phối hợp với các lực lượng, các ngành chức năng có liên quan và

cấp ủy, chính quyền các huyện, xã biên giới đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng ở khu vực biên giới. Phối hợp thực hiện các chương trình hỗ trợ, giúp đỡ người dân sản xuất, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; phối hợp làm tốt công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ở khu vực biên giới.

Phối hợp với cơ quan chức năng của nước bạn Lào thực hiện hợp tác quốc tế về PCMT.

3. Cục Hải quan tỉnh

Chủ động nắm tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát, đấu tranh có hiệu quả với các tổ chức, đối tượng mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, tiền chất ma túy qua biên giới.

Tăng cường quản lý, kiểm soát hoạt động xuất, nhập khẩu tiền chất, thuốc chứa chất gây nghiện, chất hướng thần có thể dùng vào sản xuất trái phép chất ma túy.

Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, kiến thức chính trị, pháp luật cho cán bộ chuyên trách PCMT. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PCMT tại các địa bàn hoạt động của lực lượng Hải quan.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp các ban, ngành, cấp ủy chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục PCMT cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn đóng quân.

Huy động lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo quy định để phối hợp với các lực lượng và ban, ngành chức năng tổ chức tấn công tội phạm ma túy khi có yêu cầu.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

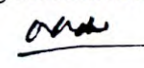
Chủ trì, tham mưu quản lý việc tổ chức thực hiện cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh; tổ chức giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, hỗ trợ tái hoà nhập cộng đồng cho các đối tượng đã hoàn thành cai nghiện; đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của ngành phối hợp với Công an tỉnh trong công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nâng cao chất lượng cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện tập trung, đẩy mạnh công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Chú trọng công tác hướng nghiệp, dạy nghề cho học viên cai nghiện tại các trung tâm có chức năng cai nghiện và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; phối hợp tăng cường tuyên truyền và lồng ghép các hoạt động cai nghiện, quản lý sau cai nghiện vào các chương trình an sinh xã hội để tạo công ăn việc làm, hỗ trợ vay vốn cho người nghiện ma túy sau cai nghiện.

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Đề án, gửi Sở Tài chính thẩm định.

6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan xác định tình trạng nghiện đối với người nghiện; phân loại người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy. Nghiên cứu và tổ chức ứng dụng, triển khai thực hiện các phương pháp điều trị, phục hồi chức năng mới cho người nghiện. Tham mưu các giải pháp mở rộng chương trình điều trị người nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone.


Tăng cường cán bộ y tế thực hiện công tác cai nghiện tại địa bàn cơ sở, đảm bảo 100% các xã, phường, thị trấn có y, bác sỹ làm công tác cai nghiện, chữa trị phục hồi cho người nghiện. Chỉ đạo các bệnh viện, phòng, trung tâm y tế cấp huyện, trạm y tế cấp xã tích cực tham gia công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

Chủ trì tổ chức thanh, kiểm tra, quản lý chặt chẽ các loại tiền chất, hóa chất, các loại thuốc hướng thần, thuốc gây nghiện dùng trong lĩnh vực y tế.

Mở các lớp tập huấn về điều trị cắt cơn nghiện ma túy cho toàn bộ các Trạm trưởng trạm y tế cấp xã, các y sỹ, bác sỹ, phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện của người nghiện ma túy. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ y tế làm công tác cai nghiện ở các cấp, nhất là ở các địa bàn trọng điểm về ma túy về kỹ năng điều trị cho người nghiện.

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Đề án, gửi Sở Tài chính thẩm định.

7. Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh

Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, quản lý và kiểm soát chặt chẽ hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, tiền chất công nghiệp... theo chức năng nhằm phát hiện, bắt giữ, xử lý các đối tượng sản xuất, vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

8. Sở Tư pháp

Theo dõi, hướng dẫn và phối hợp tổ chức công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về PCMT theo thẩm quyền. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về PCMT.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng tệ nạn ma túy và công tác PCMT tại các trường học trên địa bàn.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCMT và các biện pháp phòng ngừa ma túy cho học sinh, sinh viên, lồng ghép vào chương trình chính khóa một số môn học, trong sinh hoạt Đoàn, Đội, Hội và trong các hoạt động ngoại khóa. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác PCMT.

Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng tuyên truyền PCMT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện công tác PCMT trong trường học.

Chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện Dự án “Tăng cường năng lực PCMT trong trường học đến năm 2025” theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng các cơ quan truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở đổi mới cách thức tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ số. Phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội và chính quyền các địa phương tiến hành biên soạn, in ấn, phát hành các tài liệu tuyên truyền; phát động các phong trào, cuộc thi về PCMT...

Phối hợp kiểm soát, xử lý các thông tin xấu, độc liên quan đến ma túy;





phối hợp ngăn ngừa các hoạt động, trao đổi thông tin, mua bán trái phép chất ma túy trên mạng internet.

Chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện Dự án “Tuyên truyền về PCMT trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025” theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông.

11. Sở Văn hoá và Thể thao

Tập trung xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn hóa tại các cơ quan, công sở, doanh nghiệp, trường học và khu dân cư; tăng cường phối hợp kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động dịch vụ văn hóa, dịch vụ du lịch nhằm hạn chế thấp nhất các nguyên nhân, điều kiện có thể phát sinh tệ nạn ma túy.

Chủ trì, chỉ đạo tổ chức sản xuất, phát hành các sản phẩm tuyên truyền về tác hại của ma túy và các mô hình PCMT; chỉ đạo lồng ghép tuyên truyền, giáo dục PCMT vào trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.

12. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở nội dung Đề án, chủ trì phối hợp Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Đề án, tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án theo phân cấp quản lý ngân sách, tùy theo khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

13. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Nghiên cứu, phối hợp với các ngành chức năng tham mưu hoạch định các chính sách để phát triển kinh tế - xã hội tại các vùng trọng điểm về ma túy có nhiều khó khăn, nhất là khu vực biên giới. Tham mưu giải pháp huy động các nguồn lực cho công tác PCMT.

14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh các chính sách hỗ trợ, phát triển kinh tế nông, lâm, ngư nghiệp tại các vùng trọng điểm về ma túy có nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, nhất là tại các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tham mưu chính sách phát triển nông nghiệp bền vững ở các khu vực biên giới.

Phối hợp kiểm soát các hoạt động lợi dụng sản xuất, kinh doanh thuốc thú y... để chiết xuất tiền chất, sản xuất ma túy; kiểm tra, xóa bỏ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy. Chỉ đạo các lực lượng kiểm lâm, kiểm ngư phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn ma túy thâm lậu qua biên giới đất liền và đường biển.

Chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện Dự án “Hỗ trợ phát triển sản xuất, khuyến nghị các vật nuôi, cây trồng mới thay thế cây có chứa chất ma túy” theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

15. Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Nghiên cứu đa dạng hóa nội dung và tăng số lượng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, thời lượng phát sóng liên quan đến công tác PCMT; chú trọng tuyên truyền pháp luật về PCMT; những nguy cơ, tác hại của ma túy; các mô hình, điển hình trong công tác phòng ngừa ma túy và đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm ma túy...

16. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Thực hiện tốt chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật và truy tố, xét





xử các vụ án về ma túy; tăng cường phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan tỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án về ma túy.

Phối hợp các ngành liên quan tham mưu nghiên cứu rà soát những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước về PCMT để kiến nghị các giải pháp khắc phục hoặc đề xuất các cơ quan có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác PCMT.

Tòa án Nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện nghiên cứu rút ngắn thời gian, đẩy nhanh tiến độ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc chức năng; nghiên cứu, lựa chọn và tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động các vụ án điểm liên quan đến ma túy.

Tòa án Nhân dân tỉnh chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện Dự án “Nâng cao năng lực xét xử của Tòa án nhân dân các cấp trong công tác xét xử các vụ án ma túy và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phát động phong trào “Toàn dân tham gia PCMT” trong toàn xã hội; xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về PCMT, hỗ trợ cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng dân cư.

Trực tiếp và phối hợp các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật; tổ chức các hoạt động PCMT trong các tầng lớp Nhân dân, phòng ngừa, ngăn chặn thành viên, hội viên và công dân vi phạm; hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp các ngành chức năng và chính quyền địa phương giám sát, quản lý chặt chẽ những người trong diện quản lý pháp luật liên quan ma túy ở cơ sở; vận động cai nghiện, tham gia cảm hóa, giáo dục, dạy nghề...

Chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện dự án “Phát động phong trào toàn dân tham gia PCMT” theo chỉ đạo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

18. Đề nghị Tỉnh Đoàn

Tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về PCMT đối với tầng lớp thanh, thiếu niên; hỗ trợ thanh niên sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng; xây dựng, các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện. Có giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa, ngăn chặn, làm giảm tỷ lệ thanh, thiếu niên liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy.

Chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện Dự án “Tăng cường phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên” theo chỉ đạo của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

19. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ cùng các thành viên trong gia đình thực hiện “4 không với ma túy”; gắn nội dung sinh hoạt hội với nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục pháp luật và xây dựng gia đình không có

tệ nạn ma túy. Phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền cơ sở giúp đỡ những người mãn hạn tù, người sau cai nghiện ma túy tìm việc làm, tái hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống.

Chủ trì tham mưu và triển khai thực hiện Dự án “Tăng cường quản lý, giáo dục con em trong gia đình không tham gia tội phạm và tệ nạn ma túy” theo chỉ đạo của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

20. Đề nghị Hội Cựu chiến binh tỉnh

Chỉ đạo các cấp Hội tích cực phối hợp với lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng và chính quyền địa phương các cấp tham gia phòng ngừa, tố giác tội phạm, tệ nạn ma túy; tiếp tục nhân rộng và phát huy các câu lạc bộ, mô hình tự quản về an ninh, trật tự tại cơ sở.

21. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động về công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong tình hình mới gắn với phong trào “Công nhân, viên chức, người lao động tham gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội”. Chủ trì tổ chức xây dựng mô hình “Khu nhà trọ công nhân không có tội phạm, ma túy và các tệ nạn xã hội”.

Chủ trì tham mưu và triển khai Dự án “Tăng cường PCMT cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất” theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

22. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh khác

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án để tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

23. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Đề án, chỉ đạo tổ chức thực hiện tại địa phương mình.

Củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị cơ sở, đảm bảo sự lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và củng cố, tăng cường quốc phòng - an ninh gắn với nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 138 cấp huyện, cấp xã; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tích cực tham gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn quản lý.

Tổ chức lồng ghép các chương trình hành động PCMT vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách trình HĐND cùng cấp bổ sung kinh phí thực hiện cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để phục vụ công tác PCMT.

24. Đề nghị Bộ Tư lệnh Vùng 1 Cảnh sát biển

Chỉ đạo Cụm Đặc nhiệm PCMT số 2 và các lực lượng liên quan, tăng cường phối hợp với lực lượng PCMT các cấp, nhất là lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng đóng tại các địa phương tuyến biển trong tổ chức phòng ngừa, phát hiện, bắt giữ các đối tượng phạm tội tàng trữ và mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trên tuyến biển.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Giao các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch giai đoạn và kế hoạch hàng năm để tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Đề án có liên quan đến đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách; định kỳ rà soát, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án, báo cáo UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*), cụ thể: Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án gửi Công an tỉnh **trước ngày 15/02/2024**; báo cáo 06 tháng gửi **trước ngày 15/6 hàng năm**; báo cáo năm gửi **trước ngày 15/12 hàng năm**; báo cáo giữa kỳ (năm 2025) và tổng kết Đề án (*khi có chỉ đạo*).

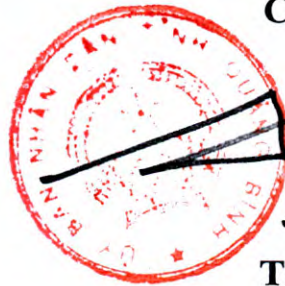
Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ PCMT; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc nảy sinh; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh khi để xảy ra sai phạm, không hoàn thành chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ được giao, để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phạm tội, vi phạm pháp luật về ma túy.

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Đề án; định kỳ và đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an (Cục C04, V01);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.



CHỦ TỊCH

Trần Thắng